

Số: 41 /NQ-GTTN

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022**  
**Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên thông qua;

Căn cứ Biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên, ngày 19/4/2022;

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 tại Báo cáo số 21/BC-GTTN ngày 29/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty, phương hướng hoạt động kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2022 Công ty Cổ phần Gang thép Thái nguyên và Tờ trình số 38/TTr-GTTN ngày 18/4/2022 của Hội đồng quản trị Công ty với một số nội dung chính là:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2021:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2020	KẾ HOẠCH NĂM 2021	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2021		
					Tổng số	SO SÁNH (%)	
						So với TH năm 2020	So với KH 2021
A	B	C	I	2	3	4=3/I	5=3/2
1	Giá trị SXCN (giá T.tế)	Tỷ đồng	9.179	9.110	12.965	141%	142%
2	Than mỡ	Tấn					
	- Than mỡ chưa tuyển	“	178.238	120.000	46.333	26%	39%
	- Than tuyển	“	128.326	90.000	41.473	32%	46%
3	Quặng sắt Tiến Bộ	“	426.741	360.000	306.500	72%	85%
4	Cốc Luyện kim	“	131.181	130.000	131.110	100%	101%
5	Gang lò cao SX	“	161.321	200.000	204.311	127%	102%
6	Phôi thép SX	“	288.357	395.000	430.070	149%	109%
7	Thép cán SX	“	802.242	815.000	824.499	103%	101%
8	Tiêu thụ thép cán	“	810.244	815.000	818.465	101%	100,4%

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2020	KẾ HOẠCH NĂM 2021	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2021		
					Tổng số	SO SÁNH (%)	
						So với TH năm 2020	So với KH 2021
9	Tổng doanh thu	Tỷ đồng					
a)	<i>Báo cáo riêng</i>	"	13.284	12.990	18.400	139%	142%
b)	<i>Báo cáo hợp nhất</i>		9.590		12.883	134%	
10	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng					
a)	<i>Báo cáo riêng</i>	"	21,979	48,890	151,482	689%	310%
b)	<i>Báo cáo hợp nhất</i>		21,979		156,426	712%	
11	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	451,504	265,000	435,98	96,56%	165%
12	Lao động bình quân	Người	3.939	3.900	3.725	95%	96%
13	Lương bình quân	Tr.đ/ng/th	10,463	10,559	12,842	123%	122%

## 2. Những chỉ tiêu kế hoạch và đầu tư chủ yếu năm 2022:

### a) Về kế hoạch sản xuất kinh doanh:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2022
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	13.811
2	Sản xuất gang lò cao	Tấn	225.000
3	Sản xuất phôi thép	"	415.000
4	Sản xuất thép cán	"	835.000
5	Tiêu thụ thép cán	"	835.000
6	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	20.105
7	Lợi nhuận trước thuế	"	110
8	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/th	12,84
9	Tổng số lao động bình quân	Người	3.700

Do tình hình diễn biến của dịch bệnh Covid-19 vẫn rất phức tạp; mức độ ảnh hưởng, tác động đến kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm khó xác định. Do vậy, Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị trong trường hợp cần thiết, chủ động xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 cho phù hợp với điều kiện thực tế để duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### b) Về kế hoạch đầu tư phát triển tại phụ lục số 01 kèm theo Nghị quyết này.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên về kết quả hoạt động năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022. Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty tại báo cáo số 151/BC-GTTN ngày 29/3/2022 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên.

**Điều 3.** Thông qua Tờ trình số 32/TTr-GTTN ngày 08/4/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc bổ sung, sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán cho kỳ kế toán từ 01/01/2021 đến 31/12/2021 tại Tờ trình số 23/TTr-GTTN ngày 29/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 5.** Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán cho kỳ kế toán từ 01/01/2021 đến 31/12/2021 tại Tờ trình số 24/TTr-GTTN ngày 29/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình số 25/TTr-GTTN ngày 29/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên.

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình số 27/TTr-GTTN ngày 29/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng.

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình số 28/TTr-GTTN ngày 29/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng.

**Điều 9.** Thông qua quỹ tiền lương và thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng của Công ty năm 2021 tại Tờ trình số 29/TTr-GTTN ngày 29/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty và mức lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên năm 2022 tại Phụ lục số 02 kèm theo.

**Điều 10.** Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong năm Công ty kiểm toán (Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, Công ty Pricewaterhouse Cooper, Công ty Deloitte, Công ty Ernst and Young và Công ty KPMG) để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty theo đề nghị của Ban kiểm soát tại Tờ trình số 152/TTr-GTTN ngày 29/3/2022.

**Điều 11.** Tổ chức thực hiện:

1. Giao cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Giao cho Ban kiểm soát Công ty có trách nhiệm giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đảm bảo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 12.** Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên thông qua toàn văn tại hội trường và có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 4 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
- Các cổ đông;
- Các thành viên HĐQT, BKS Công ty;
- Tổng Giám đốc, các Phó TGD Công ty;
- Các đơn vị, phòng ban Công ty;
- [www.tisco.com.vn](http://www.tisco.com.vn);
- Lưu: VT, TKCty (T1600 bản).

**TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2022  
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY  
Phạm Công Thảo**

**Phụ lục 1: DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022  
của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên**

(Kèm theo Nghị quyết số 41 /NQ-GTTN ngày 19 tháng 4 năm 2022 của  
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên)

Tổng số có 03 dự án, trong đó có 02 dự án nhóm B, 01 dự án nhóm C. Chi tiết  
như bảng kê sau:

Đơn vị tính : Tỷ đồng

TT	Tên hạng mục/ dự án	Phân loại dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn		Kế hoạch giải ngân năm 2022		
				Vốn chủ sở hữu	Vốn vay	Tổng số	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay
1	Dự án cải tạo mở rộng khai thác than mỡ hầm lò Nam Làng Cẩm	Nhóm B	330	99	231	16,65	16,65	
2	Dự án khai thác than mỡ hầm lò khu Bắc Làng Cẩm (khu Âm Hồn)	Nhóm B	450	135	315	22,585	22,585	
3	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác quặng sắt khu Hòa Bình thuộc xã Cây Thị, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	Nhóm C	56	16,8	39,2	2,75	2,75	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>836</b>	<b>250,8</b>	<b>585,2</b>	<b>41,985</b>	<b>41,985</b>	

TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2022  
CHỦ TỌA



CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY  
Phạm Công Thảo

**Phụ lục 02: Mức tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng năm 2022**

(Kèm theo Nghị quyết số 41 /NQ-GTTN ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên)

1. Tiền lương, thù lao:

Chức danh	Số người	Mức tiền (đ/ng/th)	Tổng tiền cả năm
<b>A. Tiền lương</b>			<b>2.329.000.000</b>
a) Tổng Giám đốc	1	36.000.000	432.000.000
b) Phó TGD	2	31.500.000	756.000.000
c) Kế toán trưởng	1	28.500.000	342.000.000
d) Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	1	28.500.000	342.000.000
đ) Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	1	12.000.000	144.000.000
e) Ước tiền lương chia thêm, lễ tết, C2, ...			313.000.000
<b>B. Thù lao</b>			<b>444.000.000</b>
a) Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	1	6.000.000	72.000.000
b) Phó Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	1	5.500.000	66.000.000
c) TV HĐQT không chuyên trách	3	5.000.000	180.000.000
d) Thành viên BKS không chuyên trách	3	3.500.000	126.000.000

2. Đối với người quản lý tham gia Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách như trên, không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm;

Trường hợp người quản lý kiêm nhiệm, hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ thì được hưởng thù lao theo quy định.

3. Ngoài mức tiền lương, thù lao được quyết toán hàng tháng, thì người Quản lý chuyên trách còn được hưởng lương chia thêm nhân các ngày Lễ, Tết, tiết kiệm chi phí và C2, các khoản phụ cấp kiêm nhiệm theo quyết định của Công ty.

TM. ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2022

CHỦ TỌA



CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY  
Phạm Công Thảo